

Số: 304/QĐ-TA

Thành phố X, ngày 22 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ X - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có :

- Thẩm phán:* Bà Trần Thị Loan
- Thư ký phiên họp:* Bà Lưu Thị Ngọc Hương

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân thành phố X mở phiên họp trực tuyến để giải quyết hồ sơ thụ lý số 284/2022/TLST-HC ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc “Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số **282/2022/QĐ-TA ngày 16 tháng 11** năm 2022 đối với:

Họ và tên: Lê Đức C (tên gọi khác: **Không**); giới tính: **Nam**;

Sinh năm: 1996; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: **11/12**; Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 4 Lô A1, khu phố X, phường X, thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: **Không**; Con ông: Lê Đức T và con bà Võ Thị Ngọc D.

Tiền án, tiền sự: **Không**.

Tiền sử dụng trái phép chất ma túy: lần đầu sử dụng vào Tháng 12/2014; Từ năm 2017-2019 đi cai nghiện tại Cơ sở Cai nghiện ma túy X; Từ năm 2020 đến ngày 07/4/2022 đi cai nghiện tại Cơ sở Cai nghiện ma túy X.

(Đương sự có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* ông Lý Hồ Nhựt Hoàng – Phòng Lao Động Thương Binh và Xã Hội Thành phố X, chức vụ: **Chuyên viên** Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố X.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* ông Trần Đức Sơn – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 24 tháng 9 năm 2022 công an phường X, thành phố X lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Lê Đức C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Công an phường X đã đưa ông Lê Đức C đi xét nghiệm chất ma túy. Tại Phiếu xét nghiệm chất ma túy ngày 24/9/2022 của Trạm y tế phường X, thành phố X xác định ông Lê Đức C dương tính với chất ma túy. Phiếu trả lời kết quả ngày 27/9/2022 của Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên kết luận ông Lê Đức C nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả xác minh tình trạng cư trú xác định hiện nay ông Lê Đức C không có nơi cư trú ổn định.

Tại Công văn số 1201/LĐTBXH ngày 07/11/2022 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X đã đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Lê Đức C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy X (trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: xã X, huyện X, tỉnh Bình Phước). Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Đức C trong thời gian từ 12 đến 24 tháng.

Tại bản tường trình cũng như biên bản ghi lời khai do Công an phường X, thành phố X lập thể hiện: ông Lê Đức C xác nhận có sử dụng ma túy, hình thức sử dụng là hút từ năm 2014 đã từng đi cai nghiện nhiều lần. Lần gần nhất ông sử dụng ma túy là ngày 22/9/2022.

Tại phiên họp,

Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X giữ nguyên ý kiến nêu trên, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Đức C trong thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng.

Người bị đề nghị ông Lê Đức C có yêu cầu vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Thẩm phán, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ việc cho đến thời điểm mở phiên họp đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo luật định.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, Kiểm sát viên, có cơ sở xác định:

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: ông Lê Đức C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an phường X, thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày **24/9/2022. Ngày 22 tháng 11 năm 2022**, Tòa án nhân dân thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên họp xem xét yêu cầu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Đức C là còn trong thời hiệu được quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Người bị đề nghị ông Lê Đức C có yêu cầu vắng mặt tại phiên họp, nên Toà án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Đức C đã được cơ quan chức năng thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 28, Điều 33, Điều 41, Điều 43, Điều 50, Điều 51, Điều 53 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do cơ quan có thẩm quyền thu thập thể hiện ông Lê Đức C là người đủ 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính, không có nơi cư trú ổn định, bị nghiện ma túy nhưng không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện trong thời hạn quy định nên là đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Như vậy, có căn cứ xác định ông Lê Đức C **không** có nơi cư trú ổn định.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông Lê Đức C không những ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bản thân, mà còn là nguyên nhân của nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, **cần áp dụng thời gian thích hợp** đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Đức C để ông được cai nghiện, chữa bệnh, học tập, tái hòa nhập cộng đồng và trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. **Tuy nhiên, trong quá trình bị tạm giữ ông Lê Đức C có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần giảm một phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.**

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104 Điều 105, Điều 106 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Điều 9; Khoản 2 Điều 19; Khoản 2 Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Điều 28, Điều 33, Điều 43, Điều 50, Điều 51, Điều 53 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Đức C tại **Cơ sở Cai nghiện ma túy X (trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: xã X, huyện X, tỉnh Bình Phước)**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **15 (Mười lăm) tháng**, kể từ ngày **24/9/2022**.

Trong thời gian chấp hành cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Lê Đức C có quyền khiếu nại, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố X có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố X có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X; **Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên** - Thành phố Hồ Chí Minh; **Cơ sở Cai nghiện ma túy X (trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: xã X, huyện X, tỉnh Bình Phước)** có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố X;
- Người bị áp dụng;
- Công an thành phố X;
- Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố X;
- Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên;
- Cơ sở **cai nghiện ma túy X**;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Loan